

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Ban hành theo Quyết định số: /QĐ-ĐHNCT ngày tháng năm 20 của  
Hiệu trưởng Trường Đại học Nam Cần Thơ)

**Tên chương trình** : Chương trình đào tạo Quản trị Dịch vụ Du lịch và Lữ hành  
**Trình độ đào tạo** : Đại học chính quy  
**Ngành đào tạo** : Quản trị Dịch vụ Du lịch và Lữ hành  
**Mã số** : 7810103

### 1. Mục tiêu đào tạo

#### 1.1. Mục tiêu chung:

Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về quản trị doanh nghiệp nói chung cũng như những kiến thức, nghiệp vụ quản trị (biết phát triển các sáng kiến kinh doanh, lên kế hoạch và tổ chức triển khai, kiểm soát hoạt động) trong các loại hình doanh nghiệp du lịch và lữ hành.

Có kỹ năng giao tiếp, nắm các nguyên tắc dịch vụ phục vụ du khách. Nhận dạng các hình thức tổ chức, đối tượng tham gia trong lĩnh vực du lịch để phân khúc thị trường du lịch, tiến đến hiểu nhu cầu và các hình thức cung cấp dịch vụ trong du lịch.

Hiểu rõ các hình thức công nghệ mới được áp dụng trong lĩnh vực du lịch trên cơ sở tìm hiểu tập quán, thông lệ và lịch sử, tiến đến một phương cách hội nhập với cộng đồng kinh doanh du lịch trong và ngoài nước.

#### 1.2. Mục tiêu cụ thể:

##### 1.2.1 Về kiến thức

Sinh viên đại học ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành được trang bị kiến thức chuyên môn về quản trị doanh nghiệp; phương pháp lập kế hoạch kinh doanh; nghiệp vụ quản trị khách sạn; nghiệp vụ quản trị nhà hàng; nghiệp vụ quản trị kinh doanh lữ hành; nghiệp vụ tổ chức sự kiện và hội nghị, biết tổ chức hoạt động kinh doanh và tạo lập doanh nghiệp du lịch, đặc biệt là doanh nghiệp lữ hành quốc tế, lữ hành nội địa và doanh nghiệp vận chuyển du lịch, nắm vững các kiến thức cơ bản về pháp luật du lịch, xã hội và quản trị kinh doanh.

##### 1.2.2 Về kỹ năng

- Có kỹ năng tổ chức và điều hành một tour du lịch trọn gói; tổ chức các sự kiện và hội nghị; nghiên cứu marketing trong du lịch.

- Có kỹ năng thiết kế và điều hành chương trình du lịch trong nước và quốc tế, nghiệp vụ hướng dẫn du lịch, nghiệp vụ đại lý lữ hành, nắm chắc các kỹ năng quản lý nghiệp vụ du lịch;

- Có các kỹ năng mềm như: làm việc độc lập; làm việc theo nhóm và với cộng đồng; giao tiếp và truyền đạt thông tin; thu thập, xử lý thông tin để giải quyết vấn đề; quản lý và lãnh đạo nhóm;

- Đạt trình độ ngoại ngữ theo chuẩn chung của trường Đại học Nam Cần Thơ, đủ khả năng giao tiếp và sử dụng tài liệu chuyên môn bằng tiếng Anh;

- Sử dụng thành thạo tin học vào nghiệp vụ chuyên môn.

### **1.2.3 Về thái độ**

Có đạo đức và trách nhiệm nghề nghiệp, tôn trọng và thực hiện nghiêm pháp luật Nhà nước, ý thức tổ chức kỷ luật cao, nhiệt tình, năng động và sáng tạo trong công việc, có tinh thần hợp tác và ý thức học tập nâng cao trình độ, có tinh thần cầu tiến, cầu thị.

### **1.2.4 Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp**

Ngay sau khi tốt nghiệp sinh viên sẽ làm việc tại các đơn vị kinh doanh thương mại dịch vụ du lịch, cụ thể là làm việc trong các doanh nghiệp lữ hành quốc tế, nội địa, các hãng vận chuyển khách du lịch, các công ty du lịch tàu biển, các công viên giải trí theo chủ đề, các cơ sở lưu trú, các doanh nghiệp tổ chức sự kiện, các di tích danh thắng, làm hướng dẫn viên hoặc có thể tham gia làm trong các cơ sở văn hóa thể thao du lịch tại các địa phương

Sau 3 đến 5 năm kinh nghiệm có thể sẽ đảm nhiệm được các vị trí lãnh đạo cấp phòng của các đơn vị hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ du lịch, văn hóa.

### **1.2.5. Ngoại ngữ, Tin học**

Đạt kỹ năng về tiếng Anh, tin học và nghề nghiệp theo quy định chung của Nhà trường để nghiên cứu, học tập nâng cao trình độ chuyên môn; có kỹ năng giao tiếp và làm việc theo nhóm một cách hiệu quả.

## **2. Chuẩn đầu ra**

### **a. Kiến thức**

- Có hiểu biết cơ bản về các khoa học quản lý vận dụng trong ngành du lịch. Phân tích, đánh giá, vận dụng được kiến thức cơ bản của khoa học quản lý trong kinh doanh du lịch, đặc biệt trong kinh doanh lữ hành, khách sạn và tổ chức sự kiện.

- Vận dụng được kiến thức liên ngành về kinh tế, chính trị, xã hội, văn hóa, địa lý, khoa học công nghệ, luật pháp .... trong kinh doanh du lịch và góp phần tích cực vào nghiên cứu, phát triển du lịch một cách bền vững.

- Nắm vững các vấn đề lý luận cơ bản về du lịch; áp dụng vào hoạt động nghiên cứu, tổ chức, quản lý, điều hành và kinh doanh du lịch.

- Có kiến thức chuyên môn vững chắc về quản trị kinh doanh chuyên ngành du lịch và các ngành hẹp: quản trị lữ hành, quản trị khách sạn, tiếp thị và bán hàng và quản trị sự kiện.

- Có năng lực phân tích môi trường kinh doanh, hoạch định chính sách kinh doanh du lịch, khách sạn và nhà hàng. Có năng lực tham gia tổ chức các sự kiện lớn;

- Nắm bắt được các xu hướng đương đại trong ngành du lịch bao gồm cả phát triển du lịch bền vững, có trách nhiệm với môi trường và xã hội, các loại hình du lịch đặc thù.

### **b. Kỹ năng**

- Tổ chức công việc: Lên kế hoạch, phân công, bố trí nhân sự ‘đúng người, đúng lúc, đúng thời điểm, đúng khả năng’.

- Phân tích tình hình: Thu thập, lưu trữ và phân tích thông tin để hiểu và nắm bắt tình hình của tổ chức, diễn biến của thị trường nhằm tìm ra các mối quan hệ giữa các sự vật và hiện tượng trong phạm vi công việc hoặc chuyên môn của mình phụ trách.

- Ra quyết định: Biết vận dụng kết quả phân tích và đưa ra được các quyết định đạt mức tối ưu để sử dụng và điều phối các nguồn lực nhằm đạt mục tiêu của tổ chức nhằm hạn chế những rủi ro thất thoát cho tổ chức

- Kỹ năng giải quyết các tình huống trong công việc, xử lý những xung đột về lợi ích trong công việc và xã hội.

### **c. Năng lực tự chủ, tự chịu trách nhiệm**

- Có ý thức trách nhiệm công dân, có thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn, có ý thức tổ chức kỷ luật và tác phong công nghiệp;

- Có phương pháp làm việc khoa học, tư duy sáng tạo, biết phân tích và giải quyết các vấn đề phát sinh trong thực tiễn đối với ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành;

- Có tinh thần học tập không ngừng để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ;

- Có tinh thần hợp tác và tính cộng đồng trong công việc và đời sống.

## **3. Khối lượng kiến thức toàn khóa**

Tổng khối lượng kiến thức tích lũy cho toàn khóa là **130** tín chỉ, không bao gồm Giáo dục thể chất (3 tín chỉ) và Giáo dục quốc phòng – An ninh (8 tín chỉ).

**Kiến thức giáo dục đại cương** **39**

**Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp** **91**

Trong đó:

- Kiến thức cơ sở khối ngành 31

- Kiến thức ngành 32

- Kiến thức chuyên ngành 18

- Thực tập nghề nghiệp và khoá luận 10

**4. Đối tượng tuyển sinh:** Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương, tuyển sinh trong cả nước

## **5. Quy trình đào tạo, điều kiện tốt nghiệp**

### **5.1. Quy trình đào tạo**

- Thực hiện đúng Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ và quy chế đào tạo hiện hành của Trường Đại học Nam Cần Thơ.

### **5.2. Điều kiện tốt nghiệp**

- Sinh viên hoàn tất chương trình đào tạo được xét tốt nghiệp và công nhận tốt nghiệp theo quy chế đào tạo theo hệ thống tín chỉ.
- Đạt trình độ tiếng Anh và Tin học theo quy định chung của Nhà trường.
- Đạt chứng chỉ Giáo dục Quốc phòng-An ninh; Giáo dục thể chất; Kỹ năng mềm và Kỹ năng nghề nghiệp.

## 6. Cách thức đánh giá

- Thực hiện đúng Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ và quy chế đào tạo hiện hành của Trường Đại học Nam Cần Thơ.

## 7. Nội dung chương trình: 130 TC

STT	Môn học	Số TC
<b>7.1 Khối kiến thức giáo dục đại cương</b>		<b>39</b>
<b>7.1.1 Lý luận chính trị</b>		<b>10</b>
1	Triết học	2
2	Kinh tế chính trị	2
3	Chủ nghĩa xã hội khoa học	1
4	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2
5	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng Sản Việt Nam	3
<b>7.1.2 Ngoại ngữ</b>		<b>9</b>
6	Tiếng Anh căn bản 1	3
7	Tiếng Anh căn bản 2	3
8	Tiếng Anh căn bản 3	3
<b>7.1.3 Toán – Tin học</b>		<b>11</b>
9	Toán cao cấp	3
10	Tin học căn bản	3
11	Lý thuyết xác suất & thống kê toán	3
12	Thương mại điện tử	2
<b>7.1.4 Giáo dục thể chất</b>		<b>3</b>
13	<i>Giáo dục thể chất 1</i>	<i>1</i>
14	<i>Giáo dục thể chất 2</i>	<i>1</i>
15	<i>Giáo dục thể chất 3</i>	<i>1</i>
<b>7.1.5 Giáo dục quốc phòng – an ninh</b>		<b>8</b>
<b>7.1.6 Khoa học xã hội và nhân văn</b>		<b>9</b>
16	Pháp luật đại cương	2
17	Tâm lý học đại cương	2
18	Luật du lịch Việt Nam	3
<b>Chọn 1 trong các học phần sau</b>		<b>2</b>
19	Xã hội học đại cương	2
20	Logic học đại cương	2

STT	Môn học	Số TC
<b>7.2 Khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp</b>		<b>91</b>
<b>7.2.1 Kiến thức cơ sở khối ngành</b>		<b>31</b>
21	Nguyên lý kế toán	3
22	Marketing căn bản	3
23	Kinh tế vi mô	3
24	Kinh tế vĩ mô	3
25	Quản trị học	3
26	Tổng quan du lịch	3
27	Kinh tế du lịch	3
28	Quản trị lễ tân	3
29	Quản trị nhân lực	2
30	Anh văn trung cấp 1	3
<b>Chọn 1 trong các học phần sau</b>		<b>2</b>
31	Địa lý kinh tế	2
32	Di sản văn hóa	2
33	Cơ sở văn hóa Việt Nam*	2
34	Lịch sử văn minh thế giới	2
<b>7.2.2 Kiến thức ngành</b>		<b>32</b>
35	Marketing du lịch và khách sạn, nhà hàng	3
36	Tâm lý du khách & nghệ thuật giao tiếp	3
37	Quản trị khu du lịch	3
38	Tuyến điểm du lịch Việt Nam	3
39	Quản trị kinh doanh lẻ hành	3
40	Quản trị kinh doanh lưu trú	3
41	Quản trị kinh doanh nhà hàng	3
42	Quản trị ẩm thực	3
43	Quản trị dạ tiệc, hội nghị	3
44	Tác động môi trường của du lịch	3
<b>Chọn 1 trong các học phần sau</b>		<b>2</b>
45	Địa lý du lịch	2
46	Quản trị thương hiệu*	2
47	Du lịch thể thao và giải trí	2
48	Hành vi khách hàng du lịch	2
<b>7.2.3 Kiến thức chuyên ngành</b>		<b>18</b>
1	Nghiệp vụ hướng dẫn du lịch	3
2	Phát triển sản phẩm lẻ hành	3
3	Thiết kế và điều hành Tour du lịch	3
4	Tổ chức sự kiện	3

STT	Môn học	Số TC
5	Ứng dụng CNTT trong du lịch	3
6	Tiếng Anh chuyên ngành du lịch	3
<b>7.2.4 Tốt nghiệp</b>		<b>10</b>
7	Thực tập tốt nghiệp (chuyên đề)	4
<b>Khóa luận tốt nghiệp hoặc học các học phần sau</b>		<b>6</b>
8	Du lịch sinh thái	2
9	Phục vụ buồng, bàn, quầy bar	2
10	Quản trị chiến lược	2
<b>Tổng cộng</b>		<b>130</b>

### Kế hoạch giảng dạy dự kiến

#### HỌC KỲ I

TT	Tên môn học	Tổng cộng		Lý thuyết		Thực hành	
		TC	Tiết	TC	Tiết	TC	Tiết
1	Anh văn căn bản 1	3	45				
2	Giáo dục quốc phòng an ninh*			5	75	3	90
3	Giáo dục thể chất 1*					1	30
4	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	3	45				
5	Triết học	2	30				
6	Tin học căn bản	3	45				
7	Toán cao cấp	3	45				
<b>Tổng cộng</b>		<b>14</b>	<b>210</b>	<b>5</b>	<b>75</b>	<b>4</b>	<b>120</b>

#### HỌC KỲ 2

STT	Tên môn học	Tổng cộng		Lý thuyết		Thực hành	
		TC	Tiết	TC	Tiết	TC	Tiết
1	Kinh tế vi mô	3	45				
2	Anh văn căn bản 2	3	45				
3	Anh văn căn bản 3	3	45				
4	Giáo dục thể chất 2*					1	30
5	Tâm lý học đại cương	2	30				
6	Kinh tế chính trị	2	30				
7	CNXH khoa học	1	15				
8	Pháp luật đại cương	2	30				
<b>Môn tự chọn</b>							
9	Logic học đại cương	2	30				
10	Xã hội học đại cương*		30				
<b>Tổng cộng</b>		<b>18</b>	<b>270</b>			<b>1</b>	<b>30</b>

#### HỌC KỲ 3

STT	Tên môn học	Tổng cộng		Lý thuyết		Thực hành	
		TC	Tiết	TC	Tiết	TC	Tiết
1	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	30	2	30		
2	Anh văn trung cấp 1	3	45	3	45		
3	Thương mại điện tử	2	30	2	30		
4	Quản trị học	3	45	3	45		
5	Kinh tế vĩ mô	3	45	3	45		
6	Nguyên lý kế toán	3	45	3	45		
7	<i>Giáo dục thể chất 3*</i>					1	30
	<b>Môn tự chọn</b>						
8	Địa lý kinh tế	2	30	2	30		
9	Cơ sở văn hóa Việt Nam*		30	2	30		
10	Lịch sử văn minh thế giới		30	2	30		
11	Di sản văn hóa		30	2	30		
	<b>Tổng cộng</b>	<b>18</b>	<b>270</b>	<b>18</b>	<b>270</b>	<b>1</b>	<b>30</b>

#### HỌC KỲ 4

STT	Tên môn học	Tổng cộng		Lý thuyết		Thực hành	
		TC	Tiết	TC	Tiết	TC	Tiết
1	Đường lối cách mạng của ĐCSVN	3	45	3	45		
2	Tổng quan du lịch	3	45	3	45		
3	Marketing căn bản	3	45	3	45		
4	Luật du lịch Việt Nam	3	45	3	45		
5	Quản trị nhân lực	2	30	2	30		
6	Quản trị lễ tân	3	45	3	45		
	<b>Tổng cộng</b>	<b>17</b>	<b>255</b>	<b>17</b>	<b>255</b>		

#### HỌC KỲ 5

STT	Tên môn học	Tổng cộng		Lý thuyết		Thực hành	
		TC	Tiết	TC	Tiết	TC	Tiết
1	Kinh tế du lịch	3	45	3	45		
2	Tâm lý du khách và nghệ thuật giao tiếp	3	45	3	45		
3	Tác động môi trường của du lịch	3	45	3	45		
4	Tuyến điểm du lịch Việt Nam	3	75	1	15	2	60
5	Marketing du lịch và khách sạn, nhà hàng	3	45	3	45		
6	Tiếng Anh chuyên ngành du lịch	3	45	3	45		
	<b>Tổng cộng</b>	<b>18</b>	<b>300</b>	<b>16</b>	<b>240</b>	<b>2</b>	<b>60</b>

#### HỌC KỲ 6

STT	Tên môn học	Tổng cộng		Lý thuyết		Thực hành	
		TC	Tiết	TC	Tiết	TC	Tiết

1	Quản trị khu du lịch	3	60	3	60		
2	Quản trị kinh doanh lễ hành	3	60	3	60		
3	Quản trị kinh doanh lưu trú	3	60	3	60		
4	Tổ chức sự kiện	3	75	1	15	2	60
5	Nghiệp vụ hướng dẫn du lịch	3	60	3	60		
<b>Môn tự chọn</b>							
6	Địa lý du lịch	2	30	2	30		
7	Quản trị thương hiệu*		30	2	30		
8	Du lịch thể thao và giải trí		30	2	30		
9	Hành vi khách hàng du lịch		30	2	30		
<b>Tổng cộng</b>		<b>17</b>	<b>375</b>	<b>15</b>	<b>315</b>	<b>2</b>	<b>60</b>

### HỌC KỲ 7

STT	Tên môn học	Tổng cộng		Lý thuyết		Thực hành	
		TC	Tiết	TC	Tiết	TC	Tiết
1	Quản trị kinh doanh nhà hàng	3	60	2	30	1	30
2	Quản trị ẩm thực	3	60	2	30	1	30
3	Quản trị dạ tiệc, hội nghị	3	60	2	30	1	30
4	Phát triển sản phẩm lễ hành	3	60	2	30	1	30
5	Thiết kế và điều hành tour du lịch	3	75	1	15	2	60
<b>Tổng cộng</b>		<b>15</b>	<b>345</b>	<b>9</b>	<b>135</b>	<b>6</b>	<b>180</b>

### HỌC KỲ 8

STT	Tên môn học	Tổng cộng		Lý thuyết		Thực hành	
		TC	Tiết	TC	Tiết	TC	Tiết
1	Ứng dụng CNTT trong du lịch	3	45	3	45		
2	Thực tập tốt nghiệp	4	120			4	120
3	Khóa luận tốt nghiệp (hoặc HP thay thế 03 học phần)	6	180			6	180
4	Du lịch sinh thái	2	45	2	45		
5	Phục vụ buồng, bàn, quầy bar	2	45	2	45		
6	Quản trị chiến lược	2	45	2	45		
<b>Tổng</b>		<b>6</b>	<b>135</b>	<b>6</b>	<b>135</b>		

## 8. Hướng dẫn thực hiện chương trình

### 8.1. Đối với các đơn vị đào tạo

- Phải nghiên cứu chương trình khung để tổ chức thực hiện đúng yêu cầu về nội dung của chương trình.
- Phân công giảng viên phụ trách từng học phần và cung cấp chương trình chi tiết cho giảng viên để đảm bảo ổn định kế hoạch giảng dạy.
- Đội ngũ cố vấn học tập phải hiểu cặn kẽ toàn bộ chương trình đào tạo theo học chế tín chỉ để hướng dẫn sinh viên đăng ký các học phần.



- Có đủ giáo trình, tài liệu tham khảo, cơ sở vật chất, để đảm bảo thực hiện tốt chương trình.

- Cần chú ý đến tính logic của việc truyền đạt và tiếp thu các mảng kiến thức, quy định các học phần tiên quyết của các học phần bắt buộc và chuẩn bị giảng viên để đáp ứng yêu cầu giảng dạy các học phần tự chọn.

### **8.2. Đối với giảng viên**

- Khi giảng viên được phân công giảng dạy một hoặc nhiều học phần cần phải nghiên cứu kỹ nội dung đề cương chi tiết từng học phần để chuẩn bị bài giảng và các phương tiện đồ dùng dạy học phù hợp.

- Giảng viên phải chuẩn bị đầy đủ giáo trình, tài liệu học tập cung cấp cho sinh viên trước một tuần để sinh viên chuẩn bị trước khi lên lớp.

- Tổ chức cho sinh viên các buổi Seminar, chú trọng đến việc tổ chức học nhóm và hướng dẫn sinh viên viết tiểu luận, đề án. Giảng viên xác định các phương pháp truyền thụ; thuyết trình tại lớp, hướng dẫn thảo luận, giải quyết những vấn đề tại lớp, tại phòng thực hành và hướng dẫn sinh viên viết thu hoạch.

### **8.3. Đối với sinh viên**

- Phải tham khảo ý kiến tư vấn của cố vấn học tập để lựa chọn học phần cho phù hợp với tiến độ. Phải tự nghiên cứu bài học trước khi lên lớp để dễ tiếp thu bài giảng. Phải đảm bảo đầy đủ thời gian lên lớp để nghe hướng dẫn bài giảng của giảng viên. Tự giác trong việc tự học và tự nghiên cứu, đồng thời tích cực tham gia học tập theo nhóm, tham dự đầy đủ các buổi Seminar.

- Chủ động, tích cực khai thác các tài nguyên trên mạng và trong thư viện của trường để phục vụ cho việc tự học, tự nghiên cứu và làm đề án tốt nghiệp. Thực hiện nghiêm túc quy chế thi cử, kiểm tra, đánh giá.

- Thường xuyên tham gia các hoạt động đoàn thể, văn-thể-mỹ để rèn luyện kỹ năng giao tiếp, hiểu biết về xã hội và con người.

### **8.4. Cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ giảng dạy và thực hành, thực tập.**

- Hệ thống phòng học lý thuyết với trang thiết bị truyền thống, có trang bị công cụ hỗ trợ giảng dạy (projector), tăng âm.

- Phòng thực hành máy tính được cài đặt các phần mềm phục vụ đào tạo tin học căn bản, tin học ứng dụng thiết kế, mô phỏng các quá trình.

- Chương trình chuyên ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành được thiết kế đơn ngành.

**Khoa**

**Phòng Đào tạo**

**Hiệu trưởng**